

Số: 1036/CSĐP - KTTV

Ngày 28 tháng 10 năm 2025

V/v giải trình báo cáo kết quả kinh doanh
riêng quý 3 năm 2025

Kính gửi:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG QUÝ 3 NĂM 2025

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	TM	QUÝ 3 NĂM 2025	QUÝ 3 NĂM 2024	CHÊNH LỆCH	%
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2	VI.25	352.954.217.028	246.610.461.422	106.343.755.606	143,12
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	10		-	-	-	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 10 - 01)	11		352.954.217.028	246.610.461.422	106.343.755.606	143,12
4	Giá vốn hàng bán	20	VI.27	211.654.003.919	203.227.247.747	8.426.756.172	104,15
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	21		141.300.213.109	43.383.213.675	97.916.999.434	325,70
6	Doanh thu hoạt động tài chính	22	VI.26	34.421.654.819	26.403.933.259	8.017.721.560	130,37
7	Chi phí tài chính	23	VI.28	787.071.408	2.087.595.800	(1.300.524.392)	37,70
8	Trong đó: Chi phí lãi vay	25		-	-	-	
9	Chi phí bán hàng	26		1.006.205.466	2.333.450.196	(1.327.244.730)	43,12
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	30		14.093.656.952	19.715.686.155	(5.622.029.203)	71,48
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh { 30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25) }	31		159.834.934.102	45.650.414.783	114.184.519.319	350,13
12	Thu nhập khác	32		7.719.987.357	10.062.136.369	(2.342.149.012)	76,72
13	Chi phí khác	40		7.365.905.473	7.183.367.600	182.537.873	102,54
14	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	50		354.081.884	2.878.768.769	(2.524.686.885)	12,30
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (=30+40)	51		160.189.015.986	48.529.183.552	111.659.832.434	330,09
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	52	VI.30	26.778.365.660	5.502.801.937	21.275.563.723	486,63
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	60	VI.30	-	-	-	
18	Lợi nhuận sau thuế TNDN (=50-51-52)	70		133.410.650.326	43.026.381.615	90.384.268.711	310,07
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	71					
20	Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)						

Giải Trình:

Trong quý 3 năm 2024: Sản lượng tiêu thụ là: 4.587,39 tấn; Giá bán bình quân: 46.194.514 VND/tấn.

Trong quý 3 năm 2025: Sản lượng tiêu thụ là: 5.760,86 tấn; Giá bán bình quân: 48.461.025 VND/tấn.

Do:

+ Sản lượng tiêu thụ quý 3 năm 2025 cao hơn quý 3 năm 2024. Và giá bán bình quân cao quý 3 năm 2024.
(giá bán bình quân quý 3 năm 2025 tăng: 2.266.511 VND/tấn hay tăng: 4,91 % so với quý 3 năm 2024).

+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh quý 3 năm 2025 tăng: 114.184.519.319 VND hay tăng 250,13% so với quý 3 năm 2024. (do giá bán bình quân tăng so với cùng kỳ năm trước và doanh thu tài chính từ cổ tức nhận được trong quý này).

+ Lợi nhuận khác quý 3 năm 2025 giảm : 2.524.686.885 VND hay giảm: 87,70% so với quý 3 năm 2024.

Do đó, lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2025 tăng : 90.384.268.711 VND hay tăng: 210,07% so với quý 3 năm 2024.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, N.Vu (b)



Hồ Cường